TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **14**/2018/QĐST - VDS	*Bà Rịa, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Thư ký phiên họp*:* Bà Trần Thị Nhung

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên họp*:** Ông Nguyễn Văn Sanh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 102/2018/TLST-VDS ngày 16 tháng 4 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2018/QĐST-VDS ngày 28 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1943;
- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970;
- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976;
- Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ông Nguyễn Sơn N1, sinh năm 1978;
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: ấp M, xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Ông H có mặt, ông D vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt; Bà Đ, ông N, ông L, ông N1, bà H, bà T ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Thanh H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan như sau:

Ông Nguyễn Thanh H là con ruột của ông Nguyễn Đức T1 và bà Nguyễn Thị Đ. Cha mẹ ông chung sống với nhau từ năm 1965 và có với nhau 07 người con là bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Nguyễn Sơn N1, Nguyễn Hồng Thắm, Nguyễn Thành L và Nguyễn Thanh H.

Ông T1 và bà Đ chung sống với nhau đến năm 1985 thì phát sinh mâu thuẫn; ông T1 tự dọn ra sống riêng và chuyển đến ấp P, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa sinh sống. Năm 2005, bà Phạm Thị T chung sống như vợ chồng với ông T1 và ở cùng địa chỉ trên. Năm 2009, ông T1 bán nhà đất tại ấp P, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa và dùng tiền mua diện tích đất 230,4m^2 tại thửa 574, tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do thiếu hiểu biết về pháp luật nên ông T1 đã ủy quyền cho dịch vụ nhà, đất làm thủ tục chuyển nhượng. Vì vậy, khi UBND thành phố Bà Rịa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Đức T1 và bà Phạm Thị T. Ngày 10/7/2010, lợi dụng lúc ông T1 đi vắng, bà T đã lấy sổ hộ khẩu, bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và toàn bộ tiền của ông T1 bỏ đi biệt tích đến nay. Ông T1 đã báo Công an xã Hòa Long và tìm kiếm bà T ở nhiều nơi nhưng không thấy.

Năm 2013, ông T1 đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên bố bà Phạm Thị T mất tích. Ông T1 đã thực hiện các thủ tục đăng báo, nhắn tin tìm kiếm trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam tìm kiếm bà T nhưng không có tin tức. Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ban hành Quyết định số 11/2013/QĐ - GQVHN ngày 10/9/2013 tuyên bố bà Phạm Thị T mất tích và giao quyền sử dụng diện tích đất 230,4m^2 tại thửa 574, tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho ông T1 tiếp tục quản lý, sử dụng.

Ngày 10/02/2018, ông T1 chết vì bệnh. Vì vậy, ông H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết, xác định ngày bà T chết là ngày 10/7/2010 để gia đình ông H thực hiện các giao dịch liên quan đến thửa đất 574 tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Sau khi nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết, ông H đã nhắn tin tìm kiếm bà T trên Báo Công Lý 03 số liên tiếp: số 41 ngày 23/5/2018, số 42 ngày 25/5/2018, số 43 ngày 30/5/2018 và đã hợp đồng phát thông báo tìm kiếm bà T trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam - Cơ quan thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 19, 20, 21 tháng 5/2018 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà T.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với các đương sự cũng đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Phạm Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H là con ruột của ông Nguyễn Đức T1. Do ông T1 đã chết vào ngày 10/02/2018 nên ông H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết. Bà T có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 9, Ô 5, ấp Bắc 2, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa. Do đó, việc dân sự này T1ộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa theo theo quy định tại khoản 4 Điều 27 và điểm a, khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vắng mặt ông D.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H thì thấy: Bà Phạm Thị T chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Đức T1 từ năm 2005 tại xã Long Phước đến năm 2009 thì ông T1, bà T chuyển đến ấp B, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa chung sống. Tuy nhiên, đến ngày 10/7/2010 bà T đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không khai báo với chính quyền địa phương nơi cư trú. Ông T1 và gia đình cũng đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm khác nhau nhưng đều không có kết quả.

Vào năm 2013, ông T1 đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên bố bà Phạm Thị T mất tích. Ông T1 đã thực hiện các thủ tục đăng báo, nhắn tin tìm kiếm trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam tìm kiếm bà T nhưng không có tin tức gì. Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ban hành Quyết định số 11/2013/QĐ - GQVHN ngày 10/9/2013 tuyên bố bà Phạm Thị T mất tích và giao quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 574 (diện tích 230,4m^2) tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho ông T1 tiếp tục quản lý, sử dụng. Đến ngày 10/02/2018 ông T1 đã chết do bị bệnh nên ông Nguyễn Thanh H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết từ ngày 10/7/2010.

Xét lời khai của ông H phù hợp với xác nhận của Công an xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa theo Biên bản xác minh ngày 10/5/2018. Ngày 15/5/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ban hành Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết số 05/2018/TB - TA đối với bà Phạm Thị T. Nội dung thông báo này đã được đăng công khai trên Báo Công Lý 3 số liên tiếp là các số: 41 (1580) ngày 23/5/2018, 42 (1581) ngày 25/5/2018, 43 (1582) ngày 30/5/2018 và phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào các ngày 19, 20, 21 tháng 5 năm 2018 (theo Hợp đồng thông báo – nhắn tin số 180518/NT – 2/17/HĐTT-CNHCM ngày 18/5/2018) nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về việc bà T còn sống hay đã chết.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đề nghị Tòa án áp dụng các quy định của pháp luật để xem xét chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết.

Từ những chứng cứ và căn cứ trên cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bà T đã biệt tích hơn 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích số 11/2013/QĐ - GQVHN ngày 10/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2018, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H về việc tuyên bố bà Phạm Thị T đã chết.

Về việc xác định ngày chết của bà Phạm Thị T: Ông Nguyễn Thanh H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác định ngày biết tin tức cuối cùng của bà T là ngày 10/7/2010. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định ngày bà Phạm Thị T chết là ngày 10/7/2010.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà T: Căn cứ quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự sau khi quyết định tuyên bố bà T đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà T được giải quyết được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

[3] Chi phí đăng, phát tin tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với bà Phạm Thị T: Ông Nguyễn Thanh H nộp và đã nộp xong.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh H nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các điều 366, 367, 370, 371, 391, 392 và 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, 72 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức T1, miễn, giảm, T1, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H:

Tuyên bố bà Phạm Thị T, sinh năm 1957; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: ấp B, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã chết vào ngày 10/7/2010.

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Phạm Thị T được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của bà Phạm Thị T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Phạm Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh H nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: TU/2017/0001337 ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, ông H đã nộp xong lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định quyết định giải quyết việc dân sự. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Hòa Long, TP. Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;